

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN ĐÔNG ĐA
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 31/2021/DS-ST
Ngày 31-3-2021
V/v tranh chấp HĐ tín dụng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA, HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Thúy;

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hải Phùng;
Bà Nguyễn Thị Cờ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Nga- Thư ký Tòa án nhân dân quận Đống Đa, TP Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thu Hà- Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 165/2020/TLST-DS ngày 02 tháng 11 năm 2020 về *Tranh chấp Hợp đồng tín dụng* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2021/QĐXX-ST ngày 22/02/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 29 ngày 12/3/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Sài Gòn thương tín (Sacombank)

Địa chỉ trụ sở: Lầu 8, số 266-268, đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 8, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh; Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D- Tổng giám đốc; Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn TH, ông Hoàng MN (Giấy ủy quyền số 182 ngày 01/9/2020).

Bị đơn: Anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1979

ĐKKHKT: Số 502, khu tập thể 16B Ngô Tất Tố, phường Văn Miếu, quận Đống Đa, Hà Nội; Nơi cư trú: Số 43, ngõ 1160, đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 01/9/2020 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện nguyên đơn Ngân hàng TMCP Sài Gòn thương tín trình bày:

Ngày 03/10/2019, Ngân hàng TMCP Sài Gòn thương tín- Chi nhánh thủ đô- PGD Hàng Bạc có ký với anh Nguyễn Anh T hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng- các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng). Căn cứ thu nhập của anh T, Ngân hàng đã đồng ý cấp 01 thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 200.000.000 đồng với mục đích tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp Thẻ tín dụng, anh T đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 1.207.896.672 đồng. Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến nay anh T đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 1.010.641.717 đồng (thứ tự thanh toán căn cứ theo Điều 21 của Bản điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng). Số tiền gốc còn lại là 241.603.403 đồng. Qua nhiều lần Ngân hàng làm việc, nhắc nhở nhưng anh T không có thiện chí trả nợ. Do anh T vi phạm nghĩa vụ thanh toán (Điều 21- Điều 25 của Bản điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng) nên Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ của anh T từ ngày 26/8/2020 và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn (Điều 26 của Bản điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng). Tính đến ngày 26/8/2020, anh T còn nợ tổng số tiền 241.893.327 đồng, trong đó: nợ gốc 241.603.403 đồng, lãi quá hạn: 289.924 đồng.

Vì vậy, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc anh Nguyễn Anh T phải thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền tạm tính đến ngày 26/8/2020 là 241.893.327 đồng, trong đó: nợ gốc 241.603.403 đồng, lãi quá hạn: 289.924 đồng. Anh T có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 27/8/2020 cho đến khi trả hết nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng và thanh toán toàn bộ án phí, chi phí phát sinh trong quá trình tố tụng (nếu có).

Bị đơn anh Nguyễn Anh T đã được triệu tập hợp lệ, được tổng đạt các văn bản tố tụng của vụ án nhưng không có mặt theo triệu tập. Tòa án đã đến nơi cư trú của anh T để lấy lời khai nhưng anh T thường xuyên không có nhà nên không thể lấy được lời khai của anh T.

Tại phiên tòa:

- Đại diện nguyên đơn trình bày: Đề nghị Tòa án giải quyết buộc anh Nguyễn Anh T phải trả nợ gốc là: 241.603.403 đồng, nợ lãi quá hạn là 63.203.432 đồng (tính đến ngày xét xử là ngày 31/3/2021). Tổng cộng là 304.806.835 đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán: Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án tại phiên tòa: HĐXX đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật TTDS về phiên tòa sơ thẩm. Các quy định về phiên tòa, thủ tục bắt đầu phiên tòa, tranh tụng đều được HĐXX thực hiện theo đúng quy định tại Chương 14 BLTTDS.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, 71, 234 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn không thực hiện các quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài Gòn thương tín về việc buộc anh Nguyễn Anh T thanh toán số tiền còn nợ và tính lãi quá hạn theo quy định của pháp luật. Anh Nguyễn Anh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp cùng các tài liệu Tòa án xác minh thu thập được xác định đây là vụ án dân sự tranh chấp Hợp đồng tín dụng. Bị đơn anh Nguyễn Anh T hiện cư trú tại Số 43, ngõ 1160, đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, Hà Nội. Vì vậy, Tòa án nhân dân quận Đống Đa thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền được quy định tại điều 26, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Anh Nguyễn Anh T đã được Tòa án tổng đạt niêm yết hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn anh Nguyễn Anh T.

[2] Về nội dung:

** Xét yêu cầu của Ngân hàng TMCP Sài Gòn thương tín yêu cầu anh Nguyễn Anh T phải thanh toán số tiền nợ gốc là 241.603.403 đồng, Hội đồng xét xử thấy:*

Ngày 03/10/2019, Ngân hàng TMCP Sài Gòn thương tín- Chi nhánh thủ đô- PGD Hàng Bạc và anh Nguyễn Anh T ký Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng, cùng với bản Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng cá nhân của Ngân hàng, tạo thành Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng. Theo đó anh T được cấp 01 thẻ tín dụng visa signature với hạn mức sử dụng là 200.000.000 đồng với mục đích tiêu dùng cá nhân. Hội đồng xét xử nhận

định Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng nói trên được các bên ký kết trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với các quy định của Luật các tổ chức tín dụng và các quy định về cho vay tài sản của Bộ luật dân sự. Do đó xác định đây là hợp đồng hợp pháp có hiệu lực thi hành đối với các bên.

Quá trình thực hiện Hợp đồng, anh Nguyễn Anh T vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng đã ký. Sau khi được cấp thẻ tín dụng, anh T đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 1.207.896.672 đồng. Quá trình sử dụng thẻ, anh T đã thanh toán cho Ngân hàng Sacombank số tiền 1.010.641.717 đồng (bao gồm tiền gốc, lãi, phí trễ hạn, phí vượt hạn mức, phí thường niên). Số tiền gốc còn lại là 241.603.403 đồng. Do không trả được nợ đến hạn nên khoản vay của anh Nguyễn Anh T đã chuyển sang nợ quá hạn từ ngày 26/8/2020. Do vậy việc Ngân hàng TMCP Sài Gòn thương tín khởi kiện yêu cầu anh Nguyễn Anh T phải thanh toán số tiền nợ gốc là 241.603.403 đồng theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng là có căn cứ, được chấp nhận.

** Về lãi quá hạn:* Qua xem xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và căn cứ vào Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng, Hội đồng xét xử xét thấy:

Thời điểm ký hợp đồng là ngày 03/10/2019, căn cứ khoản 2 điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định: “Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động Ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật”.

Theo khoản 1.24 bản Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng cá nhân của Ngân hàng Sacombank quy định: lãi suất là mức lãi suất mà Ngân hàng áp dụng đối với các khoản cấp tín dụng thông qua hình thức phát hành thẻ bao gồm lãi suất trong hạn và lãi suất quá hạn. Lãi suất trong hạn là lãi suất được Ngân hàng công bố theo Biểu phí trong từng thời kỳ. Lãi suất quá hạn là mức lãi suất tối đa bằng 150% lãi suất trong hạn.

Ngân hàng Sacombank có yêu cầu tính lãi quá hạn từ thời điểm chấm dứt quyền sử dụng thẻ của anh T là ngày 26/8/2020 và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn. Theo Quyết định số 2399/2019/QĐ-TTT ngày 06/8/2019 về việc ban hành biểu phí sản phẩm dịch vụ thẻ Sacombank phát hành tại Việt Nam, mức lãi suất trong hạn áp dụng với thẻ tín dụng quốc tế là 2,4%/tháng, lãi suất quá hạn là 3,6%/tháng. Số tiền lãi quá hạn tại bản tóm tắt sao kê do Ngân hàng Sacombank cung cấp tính đến ngày 31/3/2021 là 63.203.432 đồng là phù hợp quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Do vậy, buộc anh Nguyễn Anh T phải thanh toán cho Ngân hàng Sacombank số tiền nợ gốc: 241.603.403 đồng, số tiền lãi quá hạn là 63.203.432 đồng. Tổng cộng: 304.806.835 đồng.

Về án phí: Do nguyên đơn Ngân hàng TMCP Sài Gòn thương tín được chấp nhận yêu cầu khởi kiện nên được hoàn trả tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Bị đơn phải chịu án phí đối với số tiền phải trả cho nguyên đơn theo quy định tại khoản 2 điều 26 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 quy định về mức nộp án phí Tòa án là 15.240.342 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 351, Điều 357, Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 2 Điều 91, khoản 2 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Căn cứ Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 3 Điều 144; Điều 147; Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 7, khoản 2 Điều 8 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán TANDTC hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật lãi, lãi suất và phạt vi phạm.

- Căn cứ khoản 2 điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn thương tín đối với anh Nguyễn Anh T.

2. Buộc anh Nguyễn Anh T phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn thương tín theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng ngày 03/10/2019 và bản Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng; với tổng số tiền phải thanh toán là 304.806.835 đồng (Ba trăm linh bốn triệu tám trăm linh sáu nghìn tám trăm ba mươi lăm đồng) bao gồm: số tiền nợ gốc là 241.603.403 đồng, số tiền lãi quá hạn là 63.203.432 đồng (tính đến ngày 31/3/2021).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 01/4/2021) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất thỏa thuận trong Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng

kiêm hợp đồng ngày 03/10/2019 và bản Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận việc thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Anh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 15.240.342 đồng. Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn thương tín được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí là 6.000.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 015058 ngày 30/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

4. Về quyền kháng cáo: Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn thương tín có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Anh T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố HN;
- VKSND TP. Hà Nội;
- VKSND Q.Đống Đa;
- Chi cục Thi hành án Đống Đa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phương Thúy